

Số: **1586**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **05** tháng 10 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp năm 2018

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1682/QĐ-UBND, ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục tài sản Nhà nước thực hiện mua sắm theo phương thức tập trung áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét Báo cáo thẩm định số 09/BC-TTĐ, ngày 14/9/2018 và Biên bản số 11/BB-TTĐ, ngày 14/9/2018 của Tổ Thẩm định - Sở Y tế; đề nghị tại Tờ trình số 181/TTr-SYT, ngày 25/9/2018 và Kế hoạch số 142/KH-SYT, ngày 25/9/2018 của Sở Y tế về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp năm 2018, với một số nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** Mua vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy chạy thận nhân tạo của Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp năm 2018.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Y tế tỉnh Đắk Nông.

**3. Nguồn vốn:** Từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế được giao năm 2018 theo Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Đắk





Nông, nguồn thu sự nghiệp y tế, nguồn Chương trình mục tiêu y tế - Dân số năm 2018 và các nguồn thu hợp pháp khác.

**4. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Chào hàng cạnh tranh.

**5. Phương thức lựa chọn nhà thầu:** 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

**6. Loại hợp đồng:** Hợp đồng theo đơn giá cố định, theo danh mục sản phẩm trúng thầu của từng nhà thầu và cung ứng nhiều đợt trong năm theo nhu cầu thực tế sử dụng của đơn vị.

**7. Hợp đồng được ký kết:** Sở Y tế ký hợp đồng khung, đơn vị sử dụng ký Hợp đồng mua bán theo qui định hiện hành.

**8. Thời gian lựa chọn nhà thầu:** Quý IV/2018;

**9. Thời gian thực hiện hợp đồng:** 12 tháng kể từ ngày hợp đồng mua bán được ký kết;

**10. Địa điểm cung ứng:** Trực tiếp tại Bệnh viện đa khoa Đắk R'lấp

**11. Tổng số gói thầu:** 01 gói thầu với tổng giá trị là: **1.235.960.000** đồng (Một tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Tổng số sản phẩm: 06.

*(Danh mục chi tiết tại phụ lục đính kèm).*

**Điều 2.** Sở Y tế tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm về tính pháp lý của các hồ sơ có liên quan, hình thức lựa chọn nhà thầu, đơn giá, số lượng, chất lượng, thành phần của từng sản phẩm do đơn vị trình phê duyệt, đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Bảo Hiểm xã hội tỉnh Đắk Nông theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm soát đơn giá, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Nông; Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Đắk R'lấp; Giám đốc kho bạc nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**

**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**DANH MỤC MUA VẬT TƯ, HÓA CHẤT SỬ DỤNG CHO MÁY CHẠY THẬN NHÂN TẠO CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN ĐẮK R'LẤP NĂM 2018**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)*

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Quả lọc thận nhân tạo Low Flux polysulfone diện tích 1.5 m <sup>2</sup> , tiết khuẩn tia gamma	DIACAP LOPS 15 PS-DIALYSATOR, GAMMA	Thùng/20 cái	Màng lọc thận Low Flux; chất liệu: Polysulfone; tiết khuẩn bằng tia Gamma; diện tích bề mặt 1,5 m <sup>2</sup> , thể tích mỗi : 90 ml , hệ số siêu lọc =9.8	B.Braun - Đức hoặc tương đương	Cái	750	365.000	273.750.000
2	Kim động mạch chạy thận nhân tạo G 17 , cánh bướm có thể xoay	DIACAN A 17 G 1,7 X 25 X 300 MM	Hộp/50 cái	Kim lọc máu G17; Kích cỡ: 1,7 X 25 X 300 mm, Kim luồn FAV chạy thận nhân tạo A G16, Hub có thể xoay, có đánh dấu để định hướng cho thấy vị trí mặt vát kim rõ ràng. Thoải mái cho bệnh nhân, Có khóa .Gờ chống trượt. Đánh dấu theo màu để dễ nhận diện, Đầu nối Luer dễ dàng nối cũng như tháo rời khỏi dây	B.Braun - Thái Lan hoặc tương đương	Cái	9.000	12.650	113.850.000
3	Natri clorid + Kali clorid + Calci clorid. 2H2O + Magnesi clorid 6H2O+ Acid acetic băng + Glucose H2O	dung dịch, thẩm phân máu (2708,69g + 67,10g + 99,24g + 45,75g + 81 g + 494,99g)/10 lít)	HD Plus 144A	B.Braun - Việt nam hoặc tương đương	thùng 2 can 10L	can	173.040	1.500	259.560.000
4	Dung dịch lọc thận bicarbonat hoặc acetat (Natri bicarbonat + Dinatri Edetat.2H2O )	Can 10 lít ,dung dịch lọc thận (840g + 0.5g)	HD Plus 8,4 B	B.Braun - Việt nam hoặc tương đương	Thùng 2 Can 10 lít	Can	172.000	2.900	498.800.000





STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Quy cách	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
5	Que test tồn dư paracetic acid	Serim residual peroxide Test	Hộp/100 que	Que thử Serim® GUARDIAN™ RESIDUAL PEROXIDE (Mã số 5105) mang đến một giải pháp tiện lợi để thử nồng độ của peroxide còn tồn dư trong đường dịch thấm phân hoặc quả lọc sau khi khử khuẩn bằng các chất khử khuẩn axits paracetic hoặc peroxide (như là Renalin®100, Actril®, Minncare®1, Puristeril™3402, PERACIDIN®3, PerAldecide™4, và Micro-X®5)	Hộp	Mỹ hoặc tương đương	1.500.000	30	45.000.000
6	Que test nồng độ paracetic acid	Serim paracetic acid Test	Hộp/100 que	Que thử Serim® GUARDIAN™ PARACETIC ACID (Mã số 5106) mang đến một giải pháp nhanh và tiện lợi để thử nồng độ của axit paracetic trong dung dịch sát khuẩn quả lọc (như là chất sát khuẩn lạnh Renalin®, PerAldecide™, Puristeril® 340, Peracidin™ and Micro-X®) Mẫu thử của chất khử khuẩn axit paracetic mà không cần pha loãng	Hộp	Mỹ hoặc tương đương	1.500.000	30	45.000.000
<b>Tổng cộng: 06 khoản</b>									<b>1.235.960.000</b>

